

Số: 86 /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 02/2018

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 02/2018 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài
Kém	Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài
Xấu	Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài
Nguy hại	Mọi người nên ở trong nhà

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 382 giờ (tỷ lệ 57%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 284 giờ (tỷ lệ 42%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 6 giờ (tỷ lệ 1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 8/28 ngày (tỷ lệ 29%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 17/28 ngày (tỷ lệ 61%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 3/28 ngày (tỷ lệ 10%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám khá tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.



1.3. Tạt các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: 4/15 trạm quan trắc có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã ba Ninh Hòa, Ngã ba Bình Tân, Ngã ba Cây Dầu Đồi và Thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): 2/15 trạm quan trắc có nồng độ bụi vượt quy chuẩn QCVN 05-2013/BTNMT là Ngã ba Bình Tân và TT Cam Đức (nguyên nhân do tác động bởi công trình đang xây dựng gần vị trí trạm).

- SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Thanh Minh : chất rắn lơ lửng.

- Cầu Sắt Nha Trang : clorua.

- Sông Suối Dầu : Fe.

- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat, amoni.

- Công số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, clorua, photphat, nitrit, amoni, Fe.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD₅, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt

2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp

3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác

4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác

5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 02/2018 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Dầu, Đồng Trăng, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Sắt Nha Trang, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

- Đạt mức 2, gồm có: Hồ Cam Ranh, Thanh Minh, Cầu Dinh Ninh Hòa, Công Diên Toàn.

- Đạt mức 3: Mương Nhà máy Dệt Nha Trang, Công số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, mức 5: không có.

So với tháng 01/2018: các hồ chứa nước vẫn duy trì tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt, riêng hồ Cam Ranh tiếp tục cần có biện pháp xử lý. Chất lượng nước tại sông Cái Nha Trang và sông Dinh Ninh Hòa sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt (trừ Thanh Minh và Cầu Dinh Ninh Hòa cần có biện pháp xử lý). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Công Diên Toàn và Công số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động, riêng Mương Nhà máy Dệt Nha Trang suy giảm.

So với cùng kỳ năm 2017: chất lượng nước các hồ và các sông đều được duy trì mục đích cấp nước sinh hoạt, ngoại trừ hồ Cam Ranh, Thanh Minh và Cầu Dinh Ninh Hòa suy giảm. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Công Diên Toàn được cải thiện, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang và Công Số 4 – KCN Suối Dầu đạt mục đích tưới tiêu.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 13 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, Fe, kim loại nặng (Cr^{6+} , Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm. Trong đó, 02 trạm đạt quy chuẩn với hầu hết các giá trị quan trắc là Phước Tuy và KCN Suối Dầu, 11 trạm còn lại không đạt quy chuẩn đối với các thông số sau đây:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : pH, coliform.
- Khu vực Dốc Ké (xã Vạn Thắng) : clorua, florua, coliform.
- Khu vực Dốc Lết (xã Ninh Diêm) : clorua.
- KCN Ninh Thủy (xã Ninh Thủy) : coliform.
- Khu vực thôn Ninh Ích (xã Ninh An): Fe, coliform, E.coli.
- Khu vực Lương Hòa, Bình Tân, Lộc Thọ (Nha Trang): coliform.
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : clorua, Fe, coliform, E.coli.
- Khu vực Cam Hải Đông (Cam Lâm) : độ cứng.
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): clorua, florua, coliform.

Chất lượng nước dưới đất tại CCN Diên Phú kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 18 trạm với 3 vùng như sau:

- Vùng nuôi trồng thủy sản: Vũng Trâu Năm (thị trấn Tu Bông), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- Vùng bãi tắm: Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- Vùng khác: Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cty CP Đường Việt Nam (Nhà máy Đường Khánh Hòa - Cam Lâm), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc phần lớn đều đạt quy chuẩn, ngoại trừ các thông số sau đây không đạt quy chuẩn tại một số trạm: coliform tại Hòn Gầm và Cảng Cam Ranh (vùng khác), chất rắn lơ lửng tại Ngọc Diêm và Hòn Lao (thuộc vùng nuôi trồng thủy sản).

So với tháng 01/2018 và cùng kỳ năm 2017: chất rắn lơ lửng tăng cao tại Ngọc Diêm và Hòn Lao. Riêng mức nhiễm bản coliform tăng tại Vũng Trâu Năm, Hòn Gầm và Cảng Cam Ranh. / *SM*

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mai Xuân Hưng